

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 1

MÔN LỊCH SỬ KHỐI 7

CHỦ ĐỀ 4: NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÝ (THẾ KỶ XI-XII)

I. Nhà Lý đẩy mạnh công cuộc xây dựng đất nước :

1. Sự thành lập nhà Lý:

- Năm 1005, Lê Hoàn mất → Lê Long Đĩnh nối ngôi → Cuối năm 1009, Lê Long Đĩnh mất → triều Lê chấm dứt → Lý Công Uẩn được suy tôn làm vua → Nhà Lý thành lập.

- Năm 1010, Lý Công Uẩn dời đô về Đại La, đổi tên thành là Thăng Long.

- 1054, nhà Lý đổi tên nước là Đại Việt.

2. Luật pháp và quân đội:

a. Luật pháp :

- Năm 1042, nhà Lý ban hành bộ Hình thư.

- Nội dung:

+ Bảo vệ nhà vua và cung điện.

+ Bảo vệ của công và tài sản của nhân dân

+ Nghiêm cấm việc giết mổ trâu, bò; bảo vệ sản xuất nông nghiệp.

+ Xử phạt nghiêm khắc những kẻ phạm tội.

b. Quân đội:

- Gồm quân bộ và quân thủy; chia làm hai loại: cấm quân và quân địa phương.

- Chính sách đối nội, đối ngoại :

+ *Đối nội* : Gả công chúa, ban quan tước cho các tù trưởng dân tộc

+ *Đối ngoại* : Giữ quan hệ với bình thường nhà Tống và Cham- pa.

II. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075-1077):

1. Giai đoạn thứ nhất (năm 1075) : “Tiến công để phòng vệ”

a/ Nhà Tống âm mưu xâm lược nước ta:

- Để giải quyết tình hình khó khăn trong nước (xem SGK/trang 38-39)

- Để đánh Đại Việt , nhà Tống xúi giục vua Cham pa đánh lên từ phía Nam; còn ở biên giới phía Bắc của Đại Việt, nhà Tống ngăn cản việc trao đổi, buôn bán giữa hai nước, dụ dỗ các tù trưởng dân tộc ít người.

b/ Nhà Lý chủ động tiến công để phòng vệ:

- Lý Thường Kiệt được cử làm người chỉ huy, tổ chức cuộc kháng chiến, ông cho quân đội luyện tập và canh phòng suốt ngày đêm.
- Các tù trưởng đánh trả các cuộc quấy phá, làm thất bại âm mưu dụ dỗ của nhà Tống
- Vua Lý Thánh Tông cùng với Lý Thường Kiệt đem quân đánh bại ý đồ tiến công phối hợp của Tống với Chăm-pa.
- Lý thường Kiệt thực hiện chủ trương, độc đáo, sáng tạo “tiến công trước để tự vệ”, “Ngồi yên đợi giặc, không bằng đem quân đánh trước để chặn thế mạnh của giặc”; ông đã gấp rút chuẩn bị cho cuộc tấn công vào những nơi tập trung quân lương của Tống, gần biên giới Đại Việt.
- 10/1075, Lý Thường Kiệt và Tông Đản chỉ huy hơn 10 vạn quân thủy, bộ chia làm 2 đạo tiến vào đất Tống.
- Kết quả: Sau 42 ngày, đêm quân ta làm chủ thành Ung Châu, tướng giặc phải tự tử.
- Ý nghĩa: làm thay đổi kế hoạch và làm chậm lại cuộc tấn công xâm lược của nhà Tống vào nước ta.

CHỦ ĐỀ 5: NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI TRẦN (THẾ KỶ XIII-XIV)

I/ Sự thành lập nhà Trần và sự củng cố chế độ phong kiến tập quyền:

1/ Nhà Trần thành lập :

- Từ cuối thế kỉ XII, nhà Lý suy yếu, chính quyền không chăm lo đời sống nhân dân, quan lại ăn chơi sa đọa.
- Kinh tế khủng hoảng, mất mùa, dân li tán.
- Một số thế lực phong kiến địa phương nổi dậy, nhà Lý buộc phải dựa vào thế lực họ Trần để chống lại các lực lượng nổi loạn.
- Đầu năm 1226, Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh. Nhà Trần được thành lập.

2/Nhà Trần củng cố chế độ phong kiến tập quyền:

- Bộ máy quan lại thời Trần cũng giống như thời Lý, được tổ chức theo chế độ quân chủ trung ương tập quyền, gồm 3 cấp : triều đình, các đơn vị hành chính trung gian từ lộ, phủ, huyện, châu và cấp hành chính cơ sở là xã. Nhà Trần thực hiện chế độ Thái thượng hoàng.
- Đặt thêm một số cơ quan như Quốc sử viện, Thái y viện, Hà đê sứ, Khuyến nông sứ, Đồn điền sứ...
- Cả nước chia lại thành 12 lộ, dưới lộ là phủ, dưới phủ là châu, huyện, cuối cùng là xã.
- Các quý tộc họ Trần được phong vương hầu và ban thái ấp.
- Về sơ đồ bộ máy nhà nước dưới thời Trần (HS xem bài học)

3/ Pháp luật thời Trần:

- Ban hành bộ luật mới mang tên Quốc triều hình luật, nội dung giống như bộ luật thời Lý nhưng được bổ sung thêm, pháp luật xác nhận và bảo vệ quyền tư hữu tài sản, quy định cụ thể việc mua bán ruộng đất.
- Cơ quan pháp luật được tăng cường và hoàn thiện. Thẩm hình viện là cơ quan chuyên việc xét xử kiện cáo.
- Đặt chuông ở thềm điện Long Trì cho dân đến kêu oan khi cần .

II/ Các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm dưới thời Trần:

1/ HS hoàn thành bảng thống kê sau:

Các cuộc kháng chiến	Âm mưu xâm lược Đại Việt của quân Mông-Nguyên	Sự chuẩn bị của nhà Trần	Các chiến thắng tiêu biểu	Kết quả, ý nghĩa
Năm 1258				
Năm 1285				
Năm 1287-1288				

2/ Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa của ba lần kháng chiến :

a) Nguyên nhân:

- Tất cả các tầng lớp nhân dân đều tham gia .
- Nhà Trần đã chuẩn bị chu đáo về mọi mặt .
- Tinh thần hi sinh, quyết chiến quyết thắng của toàn dân ta, đặc biệt là quân đội nhà Trần .
- Những chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của những người chỉ huy .

b) Ý nghĩa:

- Đập tan tham vọng và ý chí xâm lược của đế chế Nguyên, bảo vệ độc lập dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ .
- Góp phần xây đắp truyền thống quân sự VN .
- Để lại nhiều bài học vô cùng quý giá
- Ngăn chặn những cuộc xâm lược của quân Nguyên đối với các nước phía Nam

III/ Tình hình kinh tế - văn hóa thời Trần:

1/ Kinh tế:

a. Nông nghiệp:

- Công cuộc khai khẩn đất hoang, thành lập làng xã được mở rộng.
- Đắp đê, đào sông, nạo vét kênh mương, đê điều được củng cố.
- Đặt chức Hà đê sứ, khuyến nông sứ, đồn điền sứ để chăm lo nông nghiệp.

- Các vương hầu, quý tộc chiêu tập dân nghèo đi khai hoang lập điền trang. Nhà Trần ban thái ấp cho quý tộc.

b. Thương nghiệp:

- Chợ búa mọc lên nhiều.

- Việc trao đổi buôn bán với nước ngoài được đẩy mạnh qua cảng Vân Đồn. Thăng Long 61 phố phường.

2. Giáo dục và khoa học, kĩ thuật:

- Giáo dục: mở trường học nhiều nơi, tổ chức thi thường xuyên. Chu Văn An là thầy giáo tiêu biểu thời Trần.

- Sử học: lập cơ quan chuyên viết sử (Quốc sử viện) do Lê Văn Hưu đứng đầu.

Năm 1272 “Đại Việt sử kí” ra đời gồm 30 quyển của Lê Văn Hưu.

- Quân sự: Binh thư yếu lược của Trần Hưng Đạo, Hồ Nguyên Trừng chế tạo được súng thần cơ.

- Y học: thầy thuốc Tuệ Tĩnh chữa trị bằng thuốc nam.

- Thiên văn học: Đặng Lộ, Trần Nguyên Đán.

HẾT